

Số: /BC-UBND

An Phú, ngày 05 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quý I, nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2026

(Số liệu tính từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 05/3/2026)

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy; UBND xã báo cáo kết quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quý I năm 2026, nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2026, cụ thể như sau:

1. Kết quả hoạt động Quý I năm 2026

- Phối hợp với các sở, ngành của thành phố tham gia tập huấn nghiệp vụ và phân công cán bộ đầu mối thiết lập bổ sung các tài khoản, vận hành việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết TTHC theo hình thức tập trung của các bộ, ngành trên Dịch vụ công quốc gia.

- Triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố về hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công¹.

- Phê duyệt Phương án hướng dẫn hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý tình

¹ Nghị quyết số 43/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND thành phố Quy định việc hỗ trợ phí chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 255/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên địa bàn thành phố; Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND thành phố về việc Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng năm 2026; Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 của UBND thành phố về việc Ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng năm 2026; Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND thành phố về việc Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn xã An Phú; Công văn số 3075/UBND-TTPVHCC ngày 03/12/2025 của UBND thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu; Công văn số 3124/UBND-NC của UBND thành phố về việc phân quyền, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho cán bộ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC; Công văn số 3154/UBND-TTPVHCC ngày 11/12/2025 của UBND thành phố về việc rà soát, khắc phục tồn tại, hạn chế, đảm bảo thứ hạng trên Bộ chỉ số 766; Công văn số 137/UBND-TTPVHCC ngày 23/01/2026 của UBND thành phố về báo cáo kết quả cải cách thủ tục hành chính hằng tháng; Công văn số 1625/UBND-TTPVHCC ngày 12/02/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố về triển khai Công văn số 1183/BNV-VP ngày 06/02/2026 của Bộ Nội vụ; Công văn số 1798/UBND-TTPVHCC ngày 15/02/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố về triển khai Công văn số 684/BTP-HCTH ngày 15/02/2026 của Bộ Tư pháp...

huống thường gặp trong giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; trong quý đã tổ chức được 02 buổi chứng thực cho tặng quyền sử dụng đất lưu động tại gia đình cho 02 người dân già yếu; tổ chức trao GCN quyền sử dụng đất lần đầu cho 02 hộ dân.

- Công khai kịp thời các quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính; các quyết định công bố quy trình nội bộ các thủ tục hành chính; quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính tại Trung tâm và Cổng thông tin điện tử của xã.

- Tăng cường thực hiện 25 thủ tục dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu, buộc làm thủ tục trực tuyến từ ngày 01/10, không nhận hồ sơ giấy.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của UBND xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn xã An Phú năm 2026; Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã An Phú năm 2026; Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã về xây dựng mô hình “Chính quyền thân thiện”. Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 19/12/2025 của UBND xã An Phú về triển khai thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu khi đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg; Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã An Phú về việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật xã An Phú năm 2026; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2026 của UBND xã An Phú về thực hiện công tác kiểm tra và bản quy phạm pháp luật xã An Phú năm 2026;

- Tổ chức hội nghị họp kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025.

- Duy trì thanh toán phí, lệ phí trực tuyến, xuất biên lai điện tử cho công dân; công khai kết quả giải quyết TTHC hàng ngày trên Cổng thông tin điện tử xã.

*** Kết quả tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính quý I/2026:**

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận là: 1919 hồ sơ.

Trong đó:

- + Tiếp nhận trong kỳ: 1890 hồ sơ; kỳ trước chuyển sang: 29 hồ sơ.

- + Tiếp nhận trực tuyến: 1919 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%;
- Số hồ sơ đã xử lý và trả kết quả: 1890 hồ sơ, đạt 98,48%;
- Số hồ sơ trả đúng, trước hạn: 1883 hồ sơ, đạt 98,1%;
- Số hồ sơ từ chối không giải quyết: 1 hồ sơ, chiếm 0,004%;
- Hồ sơ rút: 6 hồ sơ, chiếm 0,03%;
- Đang giải quyết: 22 hồ sơ, chiếm 0,11%;
- Hồ sơ yêu cầu bổ sung: 07 hồ sơ, chiếm 0,03%;
- Số hồ sơ thanh toán phí, lệ phí trực tuyến: Đạt 100% hồ sơ, số tiền là 30.364.000 đồng;
- Số hóa thành phần hồ sơ đầu vào, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

*** Kết quả theo từng lĩnh vực:**

- Lĩnh vực chứng thực: 1137 hồ sơ;
- Lĩnh vực hộ tịch: 547 hồ sơ;
- Lĩnh vực đất đai: 54 hồ sơ;
- Lĩnh vực người có công: 32 hồ sơ;
- Bảo trợ xã hội: 113 hồ sơ;
- Thành lập hộ kinh doanh: 34 hồ sơ;
- Thành lập và hoạt động tổ hợp tác, HTX, Liên HTX: 02 hồ sơ

*** Kết quả công khai minh bạch trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo đánh giá của Bộ chỉ số 766 (Số liệu ngày 05/3/2026):** Tổng số điểm xã An Phú được ghi nhận: 97,46 điểm, xếp 68/114 xã, phường, đặc khu cụ thể: Chỉ số công khai minh bạch 18/18 điểm, trong đó số TTHC được công khai đầy đủ các bộ phận cấu thành 2.235/2.235 thủ tục; chỉ số tiến độ, kết quả giải quyết: 19,88/20 điểm; chỉ số dịch vụ công trực tuyến: 10/10 điểm; thanh toán trực tuyến: 10/10 điểm; chỉ số hài lòng: 18/20 điểm; chỉ số số hóa hồ sơ: 21,58/22 điểm (trong đó: Tỷ lệ cấp kết quả điện tử: 90,08%; tỷ lệ hồ sơ TTHC số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC: 93,07%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 97,56%).

Về thực hiện TTHC ngành dọc đóng trên địa bàn xã: Cơ quan Thuế Khu vực 14 và Bảo hiểm xã hội khu vực đã thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm

Phục vụ hành chính công (Cơ quan thuế: 219 thủ tục; cơ quan Bảo hiểm xã hội: 25 thủ tục) để phục vụ tốt nhất nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

2. Một số khó khăn, hạn chế

- Các phần mềm giải quyết TTHC theo hình thức tập trung của các bộ, ngành trên Dịch vụ công quốc gia chưa hoàn thiện, hoạt động chưa thông suốt. Hiện nay vẫn thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên phần mềm Motcua.haiphong.gov.vn nhưng vẫn phải theo dõi, thử nghiệm các phần mềm tập trung của các bộ, ngành.

- Tài khoản VneID, phần mềm Motcua.haiphong.gov.vn, cấp định danh cho công dân có thời điểm quá tải, đăng nhập có lúc gián đoạn; một số dữ liệu chưa được khai thác đầu đủ.

3. Nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2026

- Triển khai nhiệm vụ Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì và thực hiện các tiêu chí về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, xây dựng “Chính quyền thân thiện”.

- Tiếp tục thực hiện phương án hướng dẫn hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý tình huống thường gặp trong giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; thực hiện Nghị quyết số 43/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND thành phố Quy định việc hỗ trợ phí chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên địa bàn thành phố và các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Thực hiện các kế hoạch, chỉ tiêu đã xây dựng năm 2026: Tiếp nhận và trả kết quả 100% TTHC thuộc thẩm quyền tại Trung tâm và cập nhật trên hệ thống điện tử; mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đạt tối thiểu 95% (*lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt 90%*); hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt 100%; thanh toán phí, lệ phí trực tuyến đạt 100%; dữ liệu thông tin TTHC được số hóa 100%, khai thác tái sử dụng lại đạt 80% trở lên.

- Phân đầu giải quyết hồ sơ TTHC trước và đúng hạn đạt 100%; không có hồ sơ quá hạn; tăng số hồ sơ giải quyết trước hạn để tạo sự hài lòng của công dân.

- Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; 02 thủ tục liên thông gắn với Đề án 06; các thủ tục cắt giảm 50% thời gian giải quyết; 25 thủ tục dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu, buộc làm thủ tục trực tuyến, không nhận hồ sơ giấy và thủ tục không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Công khai, niêm yết kịp thời các TTHC theo quy định; tăng cường tuyên

truyền, phổ biến, hướng dẫn nâng cao nhận thức, hiểu biết của người dân về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch công quốc gia, thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc giải quyết TTHC; thực hiện tốt quản lý công chức tại Trung tâm, nghiêm túc chấp hành nội quy, quy chế về giờ làm việc, trang phục, biển chức danh, thái độ, tác phong, ứng xử trong giao tiếp khi giải quyết TTHC của tổ chức và công dân.

- Thực hiện việc lấy ý kiến đánh giá về chất lượng dịch vụ hành chính công theo sự hài lòng của tổ chức, công dân bằng thiết bị điện tử; tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

Trên đây là báo cáo của UBND xã về kết quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quý I, nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Văn Quảng

Biểu số
II.06a/VPCP/KSTT
Ban hành theo Thông tư số ../2020/TT-
VPCP ngày .././2020

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG XÃ AN PHÚ**

Đơn vị nhận báo cáo:

- + UBND cấp tỉnh.
- + Bộ, cơ quan ngang bộ.
- + Cơ quan trung ương tổ chức theo ngành
dọc

Kỳ báo cáo: Quý I, năm 2026

(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến ngày 05 tháng 3 năm 2026)

Đơn vị tính: Số
hồ sơ TTHC.

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.															
STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết						Số lượng hồ sơ đang giải quyết			
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Từ chối, không giải quyết	Hồ sơ rút	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn	Yêu cầu bổ sung
			Thực tuyến	Thực tiếp, dịch vụ bưu chính											
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+ (11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+ (15)+(16)	(14)	(15)	(16)
1	Hộ tịch	547	545	0	2	539	534	0	0	1	4	8	3	0	5
2	Người có công	32	29	0	3	28	28	0	0	0	0	4	4	0	0
3	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	34	34	0	0	34	34	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Bảo trợ xã hội	113	113	0	0	113	113	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Chứng thực	1137	1137	0	0	1135	1134	0	0	0	1	2	1	0	1
6	Đất đai	54	30	0	24	39	38	0	0	0	1	15	14	0	1
7	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2	2	0	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		1919	1890	0	29	1890	1883	0	0	1	6	29	22	0	7

Biểu số II.06a/VPCP/KSTT

Ban hành theo Thông tư
số ../2020/TT-VPCP
ngày ../../2020

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG XÃ AN PHÚ**

Kỳ báo cáo: Quý I, năm 2026
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến ngày 05 tháng 3 năm 2026)

Đơn vị nhận báo cáo:

+ UBND cấp tỉnh.
+ Bộ, cơ quan ngang bộ.
+ Cơ quan trung ương tổ chức theo ngành
đọc

Đơn vị tính: Số hồ
sơ TTHC.

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.															
STT	Đơn vị	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết						Số lượng hồ sơ đang giải quyết			
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Từ chối, không giải quyết	Hồ sơ rút	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn	Yêu cầu bổ sung
			Thực tuyến	Thực tiếp, dịch vụ bưu chính											
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(15)+(16)	(14)	(15)	(16)
1	UBND xã An Phú	1918	1889	0	29	1889	1882	0	0	1	6	29	22	0	7
Tổng cộng		1918	1889	0	29	1889	1882	0	0	1	6	29	22	0	7